

Bản án số: 18/2021/HSPT
Ngày: 25/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạch Thị Hồng Hoa

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Bà Lý Thị Đoàn

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Anh – Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 25/3/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/TLPT - HS ngày 05/11/2020 đối với bản án số 33/2020/HSST ngày 28/9/2020 của TAND huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, do có kháng cáo của bị cáo.

- *Bị cáo kháng cáo:* Bùi Đức Q. Sinh 03/7/2005. Sinh trú quán tại xóm Mỗ, xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn Quyến, sinh năm 1981; con bà Bùi Thị Nê, sinh năm 1984; gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo:* Ông Bùi Văn Q 1, sinh năm 1981, trú tại: xóm Mỗ, xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Đức Q là:* Ông Nguyễn Đình Huy - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình.

- *Người bị hại:* Ông Bùi Viết C, sinh năm 1959; trú tại: Xóm Đình Cun, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- *Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Bùi Thanh L, sinh năm 1955; Nơi cư trú: tổ 11, phường Dân Chủ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Mạnh N, sinh năm 1997; Nơi cư trú: tổ 11, phường Dân Chủ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

3. Anh Triệu Tiến D , sinh năm 2001; Nơi cư trú: tổ 7, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

4. Bà Bùi Thị N , sinh năm 1984; Nơi cư trú: xóm Mỗ, xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2019, Bùi Đức Q, trú tại xóm Mỗ, xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đi chơi về đến Đình Cun, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, Hòa Bình, do không có tiền đón xe về nhà nên Q vào nhà ông Bùi Viết C tại xóm Đình Cun hỏi ông C có nhận cầm cố chiếc điện thoại Xiaomi Redmi 4x màu vàng của mình với giá 500.000 đồng hay không. Ông C không biết dùng điện thoại cảm ứng nên gọi điện cho anh trai ruột là Bùi Thanh L, ở thành phố Hòa Bình đến xem và nhận cầm cố chiếc điện thoại cho Q với giá 500.000 đồng, Q bảo ông L 2 ngày sau đến chuộc lại thì trả cho ông L 550.000 đồng. Sau khi cầm cố được điện thoại Q đón xe buýt về nhà.

Sau đó ông L đem điện thoại đến cửa hàng sửa chữa mở khóa hết 200.000 đồng do điện thoại có dùng mật khẩu vân tay.

Khoảng 13 giờ ngày 01/5/2020 Q đi xe buýt đến nhà ông C để chuộc lại điện thoại, ông C dùng xe máy chở Q đến nhà ông L. Đến nơi, ông L bảo Q vào trong buồng gặp con trai là Bùi Mạnh Nhân tháo sim đưa điện thoại cho Q kiểm tra, ông L vào hỏi Q thấy đúng điện thoại của mình chưa? Q bảo đúng. Ông L nói muốn chuộc lại điện thoại phải trả cho ông L 800.000 đồng: gồm 200.000 đồng tiền mở khóa và 100.000đ tiền quản lý điện thoại. Q nói chỉ có 500.000 đồng và xin ông L cho chuộc lại, Q để tờ tiền 500.000 đồng xuống mặt bàn trong buồng nhà ông L. Ông L cất 500.000đ vào ví của mình nhưng không đồng ý giao lại điện thoại cho Q mà đưa chiếc điện thoại đó cho ông C, nhờ ông C đòi giúp nốt số tiền 300.000 đồng. Ông C cất điện thoại vào túi quần. Q vào bếp nhà ông L để đi vệ sinh. Q thấy một con dao nhỏ, mũi nhọn để trên mặt bàn bếp gas nên lấy trộm con dao giấu vào trong người với ý định trên đường ông C chở Q về, đến đoạn đường vắng sẽ dùng dao đe dọa để cướp lại chiếc điện thoại.

Trên đường về, Q hỏi ông C muốn lấy lại điện thoại phải trả thêm bao nhiêu tiền, ông C bảo phải trả thêm 400.000 đồng, gồm 300.000đ còn thiếu của ông L và 100.000đ tiền công ông C chở xe ôm. Q đồng ý và bảo ông C chở về Bãi Chạo để nhờ bạn đem tiền ra trả. Q nói dối là nhà ở Đú Sáng, Kim Bôi, bố Q là bí thư xã, Q làm quản lý quán Karaoke ở Bãi Chạo, Tú Sơn, Kim Bôi để ông C. Khi đi đến xã Tú Sơn, Q bảo ông C đi vào đoạn đường vắng khu vực xóm Thung Mường, sau đó lại bảo ông C đi tắt qua xóm Thung Mường sang nhà Q ở Đú Sáng để lấy tiền trả. Ông C lái xe đi hết từ xóm Kim Bắc 1 đến xóm 4. Khi đi đến xóm Sáng Trong, xã Đú Sáng, Q chỉ ông C rẽ vào một đường đất men đồi Keo. Thấy đường lầy lội khó

đi, ông C dừng xe bảo Q không đi nữa, trả tiền xe ôm để ông C về. Q hỏi mượn điện thoại của ông C để gọi cho bạn ra trả tiền, đồng thời Q hỏi mượn cả chiếc điện thoại Xiaomi ông C đang cầm, nói dối là lấy số của bạn để gọi. Ông C đưa cả 02 chiếc điện thoại cho Q, một lúc sau thấy Q không gọi được cho ai, ông C bảo Q trả lại điện thoại thì được Q trả lại chiếc điện thoại bàn phím, còn chiếc điện thoại Xiaomi Q không trả mà vừa đi bộ về phía trước vừa sử dụng. Ông C đi theo bảo Q trả lại điện thoại rồi dùng tay định lấy lại chiếc điện thoại trên tay Q, Q giật lại không cho lấy rồi rút con dao nhỏ, mũi nhọn giấu trong người từ trước ra đe dọa ông C “lại gần tao đâm chết!”, ông C sợ quá bỏ chạy hô hoán. Q cầm chiếc điện thoại Xiaomi cùng con dao bỏ đi theo hướng ngược lại để tìm đường ra quốc lộ đón xe về nhà. Ông C chạy được một đoạn nhìn quay lại không thấy Q đâu nữa, sau đó đi đến Công an xã Đù Sáng trình báo. Công an xã Đù Sáng đã tổ chức truy tìm thấy Q đang đi bộ đến thôn Kim Đức – Vĩnh Tiến, trên người còn cầm chiếc điện thoại và con dao nhỏ vừa được Q sử dụng. Công an xã Đù Sáng đã đưa Q về trụ sở làm việc, tạm giữ các tang vật liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33 ngày 27/05/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Bôi kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 4X màu vàng, Ram 2GB, Rom 16GB, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 600.000 đ. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo và gia đình đã bồi thường cho ông Bùi Viết C số tiền 1.500.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi đã quyết định: Tuyên bố: Bùi Đức Q phạm tội “Cướp tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 điều 54; điều 91; khoản 2 điều 101 BLHS, xử phạt Bùi Đức Q 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Về tang vật: Tịch thu phát mại xung công chiếc điện thoại Xiaomi Redmi4x, màu vàng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và Q kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 05/10/2020 bị cáo Bùi Đức Q kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện VKS nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi lời khai, việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi của bị cáo xảy ra tại địa bàn huyện Kim Bôi, thuộc thẩm Q xét xử của tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình theo quy định tại Điều 268; 269 bộ luật tố tụng hình sự. Ngày 28/9/2020 của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án. Ngày 10/5/2020 bị cáo kháng cáo. Đơn kháng cáo trong thời hạn luật định được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Khoảng tháng 5/2019 Bùi Đức Q, sinh ngày 03/7/2005 đã cầm cố chiếc điện thoại Xiaomi Redmi 4x màu vàng của mình với giá 500.000đ cho ông Bùi Thanh L (thông qua sự giới thiệu của ông C). Q thỏa thuận với ông L 02 ngày sau đến chuộc lại thì sẽ trả cho ông L 550.000 đồng. Theo kết quả định giá tài sản chiếc điện thoại trị giá 600.000đ.

Khoảng 13 giờ ngày 01/5/2020 Q đi đến nhà ông C ở đỉnh dốc Cun để chuộc lại điện thoại, ông C dùng xe máy đưa Q đến nhà ông L ở thành phố Hòa Bình. Ông L yêu cầu phải trả cho ông L 800.000 đồng, gồm 200.000 đồng tiền phá khóa và 100.000đ tiền quản lý điện thoại.

Q đã trả cho ông L 500.000đ. Ông L chưa đồng ý giao lại điện thoại cho Q mà đưa điện thoại đó cho ông C và nhờ ông C đòi giúp mình số tiền 300.000 đồng còn thiếu.

Theo bị cáo khai, khi đi vệ sinh ở bếp nhà ông L, Q thấy một con dao nhỏ, mũi nhọn để trên mặt bàn bếp gas trong bếp, đã lấy trộm con dao giấu vào trong người với ý định trên đường ông C chở Q về, đến đoạn đường vắng sẽ dùng dao đe dọa ông C để chiếm đoạt lại chiếc điện thoại.

Bị cáo đã dẫn ông C đi lòng vòng để tìm địa điểm thuận lợi. Đến xóm Sáng Trong, xã Đú Sáng, bị cáo đã bảo ông C đi vào một đường đất, mem đồi keo. Do đường mưa, lầy lội ông C dừng lại yêu cầu bị cáo trả tiền thì bị cáo đã giả vờ mượn điện thoại để gọi cho bạn mang tiền ra trả. Thực tế là bị cáo không gọi được cho ai vì điện thoại đã bị khóa.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại là ông Bùi Viết C khẳng định là giữa ông và bị cáo không có sự giằng co chiếc điện thoại, khi bị cáo mượn được điện thoại từ ông, bị cáo vừa đi về phía trước vừa gọi điện, ông đi theo yêu cầu trả điện thoại, bị cáo không trả, đồng thời bị cáo rút dao nhọn ra dơ về phía ông và nói: Lại gần tao đâm chết. Khi nhìn thấy bị cáo rút dao thì ông sợ bỏ chạy luôn.

Bị cáo lúc đầu khai khi ông C giật lại điện thoại thì bị cáo giằng lại, hai bên giằng co nhau. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại bút lục 85, 86 và lời khai tại biên bản phiên tòa sơ thẩm. Sau đó lại thay đổi lời khai cho rằng hai bên không có sự giằng co nhau. Ông C đi theo bị cáo để đòi trả chiếc điện thoại, khoảng cách giữa hai người còn khoảng 2 đến 3m, bị cáo quay người lại, rút dao ra giơ về phía ông C, ông C sợ bỏ chạy quay lại, còn bị cáo chạy về phía bãi tha ma.

Như vậy, tại phiên tòa phúc thẩm lời khai của người bị hại và bị cáo phù hợp nhau, không hoàn toàn như kết luận trong bản cáo trạng số 35 ngày 10/9/2020 của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi nhận định, của bản án hình sự sơ thẩm 33 ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi đã kết luận. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa tiến hành thực nghiệm điều tra để mô tả diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện, là điểm mấu chốt để làm căn cứ kết tội bị cáo.

Theo bị cáo khai chiếc dao nhọn bị cáo dùng để uy hiếp ông C do bị cáo lấy từ bếp nhà ông L. Cơ quan điều tra chưa đối chứng giữa ông L và bị cáo để làm rõ nguồn gốc con dao, chứng minh ý thức chủ quan của bị cáo dùng con dao làm phương tiện chiếm đoạt tài sản từ thời điểm nào.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi theo kết quả định giá là 600.000đ. Bị cáo đã bồi thường 1.500.000đ cho người bị hại (bao gồm cả tổn thất tinh thần). Bản án sơ thẩm tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước là chưa C xác.

Từ các phân tích nêu trên thấy việc bản án sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội cướp tài sản là chưa đủ căn cứ vững chắc do việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ, không thể bổ sung làm rõ được tại phiên tòa phúc thẩm. Cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Xử:

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- TAND H Đà Bắc
- THA Huyện Đà Bắc
- Bị cáo, người bị hại
- Nguyên đơn dân sự
- Người có QLNVLQ
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bạch Thị Hồng Hoa

